

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
Số: 673 /QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ..08 tháng ..4.. năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ
đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
đối với các đề xuất của Học viện Ngân hàng và Đại học Ngân hàng TP.HCM

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các đề xuất của Học viện Ngân hàng và Đại học Ngân hàng TP.HCM.

(Danh mục đính kèm)

Điều 2. Viện Chiến lược ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng

cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Ngân hàng, Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Nhu điều 4 (05 bản);
- Thống đốc Lê Minh Hưng (để b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Thường trực HĐKH&CN NH - Viện Chiến lược Ngân hàng (05 bản);
- Lưu VP, VCL4. ✓

Đính kèm:

- Danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của NHNN (đối với các đề xuất của Học viện Ngân hàng và Đại học Ngân hàng TP.HCM).

**KT.THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Kim Anh

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2020

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2020 CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Đối với các đề xuất nhiệm vụ KHXH&CN của Học viện Ngân hàng và Đại học Ngân hàng TP.HCM

(Đính kèm Quyết định số 673/QĐ-NHNN ngày 08/4/2020 của Thủ trưởng đốc NHNN)

STT	Tên đề tài/dự án	Mã số	Đơn vị/ cá nhân đề xuất	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu và yêu cầu kết quả nghiên cứu
1	Xây dựng ứng dụng đo lường và xếp hạng rủi ro hệ thống của các NHTM Việt Nam	ĐTNH.007/20	TS. Lê Hải Trung, giảng viên, Học viện Ngân hàng	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Nghiên cứu phương pháp và xây dựng ứng dụng đo lường, xếp hạng rủi ro hệ thống của các NHTM theo các chỉ số đo lường khác nhau.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp các cơ sở khoa học và các phương pháp đo lường rủi ro hệ thống. - Phân tích và xếp hạng rủi ro hệ thống của các NHTM Việt Nam hiện đang niêm yết trên thị trường chứng khoán. - Dánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro hệ thống của các NHTM Việt Nam. - Xây dựng website trong đó có xếp hạng rủi ro hệ thống của các NHTM theo các chỉ số đo lường khác nhau. - Xây dựng chương trình mở để có thể cập nhật theo thời gian thực.
2	Đánh giá cảng thẳng thanh khoản (liquidity)	ĐTNH.008/20	TS. Trần Thị Xuân Anh,	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Đánh giá cảng thẳng thanh khoản của hệ thống quỹ đầu tư tại Việt Nam và ảnh</p>

<p>stress tests) đối với hệ thống quỹ đầu tư tại Việt Nam</p>	<p>giảng viên, Học viện Ngân hàng</p>	<p>hưởng của nó với thanh khoản của thị trường chứng khoán nghị chính sách để giảm thiểu rủi ro hệ thống trên thị trường chứng khoán Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về kiểm tra căng thẳng thanh khoản của hệ thống quỹ đầu tư (khái niệm; hệ thống thước đo đánh giá; các nhân tố ảnh hưởng). - Đánh giá căng thẳng thanh khoản của hệ thống quỹ đầu tư tại Việt Nam. - Khuyên nghị chính sách liên quan để giảm thiểu rủi ro hệ thống trên thị trường chứng khoán Việt Nam. <p>Phương thức tổ chức thực hiện:</p> <p>Cần làm rõ nguồn dữ liệu, thước đo sử dụng để đánh giá thanh khoản của các quỹ đầu tư tại Việt Nam.</p>
<p>3</p> <p>Đánh giá tác động của hệ số vốn đền tăng trưởng và rủi ro tín dụng của các ngân hàng thương mại Việt Nam</p>	<p>ĐTNH.009/20</p> <p>PGS.TS. Đăng Văn Dân, giảng viên, Đại học Ngân hàng TP.HCM</p>	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Đánh giá tác động của hệ số vốn đền tăng trưởng và rủi ro tín dụng của các ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam để đưa ra các đề xuất giúp các NHTM chủ động hơn trong đầu tư vào nguồn lực vốn và kiến nghị cho NHNN trong việc điều hành hệ thống ngân hàng.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình kinh tế để kiểm định tác động của vốn ngân hàng đối với tăng trưởng và rủi ro tín dụng. - Xây dựng và áp dụng các biến số đo lường các loại hệ số vốn khác nhau của ngân hàng (hệ số CAR, hệ số vốn Tier 1/tài sản có rủi ro, hệ số vốn chủ sở hữu/tài sản có rủi ro, vốn khác/tài sản có rủi ro,...hay các thang đo truyền thông như vốn chủ sở hữu/tổng tài sản). - Đánh giá tác động của hệ số vốn ngân hàng đối với tăng trưởng và rủi ro tín dụng tại thị trường Việt Nam.

			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá mức độ tác động của hệ số vốn ngân hàng đối với từng nhóm ngân hàng khác nhau. - Khuyến nghị đề xuất cho các NHTM trong hoạt động kinh doanh và cho NHNN trong việc ban hành chính sách. <p>Phương thức tổ chức thực hiện:</p> <p>Cần làm rõ nguồn số liệu sử dụng trong nghiên cứu.</p>
4	Hoàn thiện cơ chế sử dụng Quỹ bảo toàn hỗ trợ quỹ tín dụng nhân dân.	ĐTNH.010/20	<p>Mục tiêu nghiên cứu</p> <p>Đánh giá thực trạng, các quy định pháp luật hiện hành về việc sử dụng Quỹ bảo toàn nhằm đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định về hoạt động của Quỹ bảo toàn để hỗ trợ hiệu quả hơn hoạt động của các QTDND.</p> <p>Các nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng hoạt động của Quỹ bảo toàn từ khi thành lập. - Đánh giá các quy định pháp luật hiện hành về việc sử dụng Quỹ bảo toàn; so sánh với các quy định về các Quỹ có chức năng tương tự trên thế giới. - Đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định về hoạt động của Quỹ bảo toàn. <p>Yêu cầu đối với kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cần đánh giá tác động của các quỹ bảo toàn đến hoạt động của QTDND. - Nội dung nghiên cứu cần làm rõ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng Quỹ bảo toàn làm căn cứ để đề xuất các vấn đề về sửa đổi bổ sung các quy định về hoạt động của Quỹ bảo toàn để hỗ trợ hiệu quả hơn hoạt động của các QTDND. <p>Phương thức tổ chức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh nhiệm vụ cần làm rõ hơn phần tổng quan về vấn đề nghiên cứu, đặc biệt cần bổ sung Thông tư số 06/2017/TT-NHNN và Thông tư số 01/2018/TT-NHNN.

5	Tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo (Innovation) của ngân hàng thương mại Việt Nam	ĐTNH.011/20	TS. Nguyễn Thị Việt Hà, giảng viên, Học viện Ngân hàng	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Nghiên cứu khung lý thuyết đánh giá năng lực đổi mới sáng tạo của ngân hàng, thực trạng năng lực đổi mới sáng tạo tại các NHTM Việt Nam, nhận diện các yếu tố tác động tới năng lực đổi mới sáng tạo để đề xuất giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của NHTM Việt Nam.</p> <p>Nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống lý thuyết về đổi mới sáng tạo và các yếu tố tác động tới năng lực đổi mới sáng tạo của NHTM. - Đánh giá thực trạng năng lực đổi mới sáng tạo tại các NHTM Việt Nam. - Nhận diện các yếu tố tác động tới năng lực đổi mới sáng tạo của các NHTM Việt Nam. - Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của các NHTM Việt Nam. <p>Phương thức tổ chức thực hiện:</p> <p>Cần làm rõ phương pháp nghiên cứu và các tiêu chí đo lường năng lực đổi mới sáng tạo.</p>
6	Nghiên cứu tác động của nợ hộ gia đình tới sự ổn định tài chính tại Việt Nam.	ĐTNH.012/20	TS.Đỗ Thị Hà Thuong, giảng viên, Đại học Ngân hàng TP.HCM	<p>Mục tiêu nghiên cứu:</p> <p>Đánh giá thực trạng nợ hộ gia đình, thực trạng ổn định tài chính tại Việt Nam, phân tích tác động của nợ hộ gia đình đến ổn định tài chính tại Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất hàm ý chính sách về nợ hộ gia đình nhằm ổn định tài chính tại Việt Nam trong thời gian tới.</p> <p>Các nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về nợ hộ gia đình và ổn định tài chính; - Mô hình và phương pháp nghiên cứu; - Kết quả nghiên cứu và thảo luận, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Thực trạng nợ hộ gia đình tại Việt Nam;

			<ul style="list-style-type: none"> + Thực trạng ôn định tài chính tại Việt Nam; + Phân tích kết quả nghiên cứu; - Kết luận và hàm ý chính sách. <p>Phương thức tổ chức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh nhiệm vụ cần làm rõ hơn về tổng quan nghiên cứu trong nước và quốc tế liên quan, đặc biệt là nghiên cứu về nợ hộ gia đình tại các nền kinh tế Đông Nam Á, làm rõ các điểm mới của nghiên cứu so với các nghiên cứu đã có. - Làm rõ kênh tác động của nợ hộ gia đình tới sự ổn định tài chính, làm rõ các tiêu chí đánh giá, làm rõ tính khả thi của việc khai thác dữ liệu nghiên cứu.
--	--	--	---

KT. THÔNG ĐÓC
PHÓ THÔNG ĐÓC



Nguyễn Kim Anh

